

Số: 1550/QĐ-UBND

Bàng Thành, ngày 30 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thu hồi đất do tổ chức sử dụng đất tự nguyện trả lại đất
và xử lý tài sản gắn liền với đất

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÀNG THÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi các Luật số 43/2024/QH15, số 47/2024/QH15, số 58/2024/QH15, Luật số 71/2025/QH15, số 84/2025/QH15, số 93/2025/QH15 và số 95/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ quy định về quỹ phát triển đất;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23/8/2024 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị quyết 31/2026/NQ-CP ngày 24/06/2026 của Chính phủ quy định các cơ chế, chính sách đặc thù nhằm đẩy nhanh tiến độ xử lý, khai thác nhà, đất dôi dư sau khi sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính;

Căn cứ Thông tư số 23/2025/TT-BNNMT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Quyết định số 55/2026/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành quy định giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15 tháng 10 năm 1993; hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất đối với các loại đất; hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân; diện tích đất để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp; điều kiện và diện tích tối thiểu được tách thửa, hợp thửa đối với các loại đất; xác định diện tích đất ở đối với các trường hợp chưa xác định cụ thể diện tích đất ở trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 75/2026/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 82/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 2331/QĐ-UBND ngày 21/7/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên;

Xét Văn bản trả lại cơ sở nhà, đất trụ sở PGD NHCSXH Pác Nặm (do không còn nhu cầu sử dụng đất) số 598/NHCS-HCTC ngày 12/8/2026 của Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Thái Nguyên, Đơn xin tự nguyện trả lại đất và tài sản

trên đất ngày 14/7/2026 và đề nghị của phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường xã Bằng Thành tại Tờ trình số 65/TTr-XD,NN&MT ngày 30/9/2026, Công văn số 169/CV-KT ngày 30/9/2026 của Trưởng phòng Kinh tế xã Bằng Thành.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi và giao đất

1. Thu hồi diện tích 1.234,0m² đất đã giao cho Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Bắc Kạn (nay là Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Thái Nguyên) tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE936796 do UBND tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 25/11/2009, đang quản lý tại thửa đất (-), Tờ bản đồ số 00, Địa chỉ thửa đất: Thôn Đông Léo, Bộc Bó, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn (nay là Thôn Đại Đồng, xã Bằng Thành, tỉnh Thái Nguyên).

- Vị trí, ranh giới khu đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE936796 cấp ngày 25/11/2009 tại thửa đất (-), Tờ bản đồ số 00 (theo Bản đồ địa chính xã Bằng Thành thuộc thửa đất số 108, tờ bản đồ số 50).

Lý do thu hồi: Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Thái Nguyên không còn nhu cầu sử dụng đất và có Văn bản tự nguyện trả lại đất cho Nhà nước.

2. Giao diện tích 1.234,0m² đất kèm theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 936796 cấp ngày 25/11/2009 cho Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Bằng Thành lập phương án, quản lý, sử dụng theo quy định.

Điều 2. Xử lý tài sản gắn liền với đất

- **Tài sản gắn liền với đất:** Theo nội dung Đơn xin tự nguyện trả lại đất và tài sản trên đất (do không còn nhu cầu sử dụng đất) ngày 14/7/2026 Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Thái Nguyên, gồm có:

+ Trụ sở làm việc Phòng giao dịch NHCSXH Pác Nặm: Nguyên giá 2.470.180.374 đồng; Giá trị còn lại đến 31/3/2026: 50.750.434 đồng.

+ Nhà phụ trợ: Nguyên giá 1.272.383.774 đồng; Giá trị còn lại đến 31/3/2026: 0 đồng.

+ Bàn quầy giao dịch: Nguyên giá 36.000.000 đồng; Giá trị còn lại đến 31/3/2026: 0 đồng.

- Căn cứ quy định tại Khoản 4 Điều 35 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai: Tổ chức sử dụng đất không còn nhu cầu sử dụng đất, có đơn tự nguyện trả lại đất theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật Đất đai năm 2024. Chủ tịch UBND xã Bằng Thành xét thấy việc thu hồi đất là cần thiết, không gây thiệt hại cho lợi ích Nhà nước, trật tự công cộng. Do vậy phần tài sản gắn liền với đất nêu trên sẽ được bàn giao nguyên trạng cùng với diện tích thu hồi và không trả lại giá trị còn lại của tài sản gắn liền với đất cho Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Thái Nguyên.

- Giao toàn bộ phần tài sản gắn liền với đất nêu trên cùng với diện tích thu hồi cho Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Bằng Thành quản lý, sử dụng theo quy định.

Điều 3. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi, giao đất, cụ thể như sau:

1. Giao Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Thái Nguyên, Phòng Kinh tế, Trung tâm dịch vụ tổng hợp, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực XVII tổ chức thực hiện thu hồi và bàn giao đất tại thực địa, chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định.

2. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Thái Nguyên có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan có liên quan bàn giao đất ngoài thực địa; Bàn giao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AE 936796 cấp ngày 25/11/2009 và tài sản trên đất mang tên chủ sử dụng đất là Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Bắc Kạn (*nay là Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Thái Nguyên*).

3. Phòng Kinh tế có trách nhiệm tham mưu, hướng dẫn, tổ chức bàn giao tài sản công và quản lý tài sản công theo quy định.

4. Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Bằng Thành tiếp nhận toàn bộ phần tài sản gắn liền với đất nêu trên cùng với diện tích thu hồi theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AE 936796 cấp ngày 25/11/2009 để tham mưu lập phương án, quản lý sử dụng theo quy định. Thực hiện đăng tải Quyết định này trên Trang thông tin điện tử của UBND xã Bằng Thành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng các phòng: Kinh tế; Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Văn hoá - Xã hội, Trung tâm dịch vụ tổng hợp, Chi nhánh VPPĐKĐĐ khu vực XVII, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Thái Nguyên và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (T/h);
- TT ĐU, HĐND xã (B/c) ;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- LĐ VP ;
- Trang thông tin điện tử xã (đăng tải);

Gửi bản giấy :

- Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Thái Nguyên (T/h);
- Phòng Kinh tế xã;
- Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường;
- Phòng Văn hoá – Xã hội;
- Trung tâm dịch vụ tổng hợp;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cà Văn Thường